

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 15 tháng 01 năm 2026

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH
NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên công khai tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách năm 2025 của đơn vị như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung	Dự toán năm trước chuyển sang	Dự toán giao năm 2025	Ước thực hiện năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)
1	2	3		5	6=5/4*100%
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí		2.395.000.000	3.056.966.745	1,28
1	Lệ phí				
2	Phí thi hành án dân sự		2.395.000.000	3.056.966.745	1,28
	THADS tỉnh		2.395.000.000	3.056.966.745	1,28
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại		5.699.831.000	4.587.472.718	0,80
1	Chi sự nghiệp				
2	Chi quản lý hành chính	0	5.699.831.000	4.587.472.718	0,80
a	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	5.699.831.000	4.587.472.718	0,80
	THADS tỉnh		5.699.831.000	4.587.472.718	0,80
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
c	Tiết kiệm CCTL		37.000.000	37.000.000	1,00
	THADS tỉnh		37.000.000	37.000.000	1,00
III	Số phí lệ phí nộp NSNN		598.750.000	764.429.787	1,28
1	Lệ phí				
2	Phí thi hành án dân sự		598.750.000	764.429.787	1,28
	THADS tỉnh		598.750.000	764.429.787	1,28
B	Dự toán chi NSNN				
I	Nguồn ngân sách trong nước	800.000.000	147.812.230.256	140.725.755.887	0,95
1	Chi quản lý hành chính	800.000.000	147.812.230.256	140.725.755.887	0,95
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0	52.590.370.000	45.839.227.000	0,87

	THADS tỉnh		52.590.370.000	45.839.227.000	0,87
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	800.000.000	95.221.860.256	94.886.528.887	0,99
	THADS tỉnh	800.000.000	95.221.860.256	94.886.528.887	0,99
2	CCTL			0	

Hưng Yên, ngày 15 tháng 01 năm 2026

TRƯỞNG THỊ HÀNH AN DÂN SỰ



Vũ Hoàng Thụ